

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2316/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 23 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải thiện Chỉ số đăng ký tài sản (A7) và Chỉ số chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3) trên địa bàn tỉnh Sơn La

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-BTNMT ngày 03/01/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành kế hoạch hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia 2019 và định hướng đến năm 2021;

Căn cứ Công văn số 1436/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 28/3/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về cải thiện Chỉ số Đăng ký tài sản (A7) và Chỉ số Chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3);

Căn cứ Công văn số 4207/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 28/7/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc nghiên cứu các khuyến nghị cải cách môi trường kinh doanh của Chương trình Đối tác chiến lược Australia - Nhóm Ngân hàng thế giới;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 637/TTr-STNMT ngày 10/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải thiện Chỉ số đăng ký tài sản (A7) và Chỉ số chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3) trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. ✓

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ (b/c);
- TT HĐND Tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT - Hiệu 20 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Hậu



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Cải thiện Chỉ số đăng ký tài sản (A7) và Chỉ số chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3) trên địa bàn tỉnh Sơn La

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019, góp phần cùng cả nước thực hiện mục tiêu nâng cao thứ hạng của Việt Nam trong xếp hạng Chỉ số Đăng ký tài sản (A7) và Chỉ số Chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3).

2. Yêu cầu

Trên cơ sở các nội dung của Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục chủ động triển khai thực hiện, đảm bảo chất lượng tiến độ các nhiệm vụ được giao để hoàn thành tốt Kế hoạch cải thiện Chỉ số đăng ký tài sản (A7) và Chỉ số chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3).

II. NHIỆM VỤ

1. Phổ biến, quán triệt nội dung của Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ và Kế hoạch cải thiện Chỉ số đăng ký tài sản (A7) và Chỉ số chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3) của Bộ Tài nguyên và Môi trường

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm:

- Phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia năm 2019; Kế hoạch cải thiện Chỉ số đăng ký tài sản (A7) và Chỉ số chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3) của Bộ Tài nguyên và Môi trường và của UBND tỉnh đến tất cả công chức, viên chức và người lao động của từng đơn vị.

- Đăng tải công khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ; Kế hoạch cải thiện Chỉ số đăng ký tài sản (A7) và Chỉ số chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3) của Bộ Tài nguyên và Môi trường và của UBND tỉnh trên trang thông tin điện tử của các đơn vị.

Thời gian hoàn thành: Tháng 9/2021.

b) Các Sở, ngành có liên quan:

- Phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ, Kế hoạch thực hiện của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Kế hoạch của UBND tỉnh Sơn La về cải thiện Chỉ số đăng ký tài sản (A7) và Chỉ số chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3).

- Tham mưu các văn bản thực hiện các nhiệm vụ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, đặc biệt là việc thực hiện đúng quy định về thời gian thực hiện công chứng, chứng thực hợp đồng, văn bản giao dịch đất đai và thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai.

Thời gian hoàn thành: Tháng 10/2021.

c) UBND các huyện, thành phố:

- Phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ, Kế hoạch thực hiện của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Kế hoạch của UBND tỉnh Sơn La về cải thiện Chỉ số đăng ký tài sản (A7) và Chỉ số chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3).

- Tuyên truyền, phổ biến đến người dân, doanh nghiệp bằng nhiều hình thức về trình tự, thủ tục hành chính để thực hiện giao dịch về đất đai, tài sản gắn liền với đất theo quy định để người dân, doanh nghiệp biết, hiểu và chấp hành, thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 10/2021.

2. Rà soát, đơn giản hóa các quy định, thủ tục hành chính về đất đai có liên quan đến các Chỉ số đăng ký tài sản (A7) và Chỉ số chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3)

a) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện rà soát các quy định của Luật Đất đai, các Nghị định, Thông tư quy định chi tiết thi hành trong lĩnh vực đất đai, đặc biệt là thủ tục đăng ký chuyển nhượng quyền sử dụng đất của doanh nghiệp; đề xuất các phương án sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về đất đai; sửa đổi, bổ sung các quy định và các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai (nếu có) nhằm góp phần cải thiện các Chỉ số đăng ký tài sản (A7) và Chỉ số chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3).

- Hệ thống hóa, công bố, công khai các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung theo quy định (nếu có).

b) Sở Tư pháp: Chỉ đạo tổ chức rà soát, đề xuất cải tiến thủ tục và rút ngắn thời gian thực hiện việc công chứng, chứng thực hợp đồng, văn bản thực hiện các quyền của người sử dụng đất. ✓

c) Sở Tài chính

- Chỉ đạo tổ chức rà soát, đề xuất cải tiến thủ tục và rút ngắn thời gian về thực hiện nghĩa vụ tài chính liên quan đến đất đai.

- Trên cơ sở dự toán - kinh phí của Sở Tài nguyên và Môi trường lập, trình thẩm định, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu, trình UBND tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí để thực hiện xây dựng hệ thống thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai, hạ tầng cơ sở kỹ thuật, lập kế hoạch số hóa và lưu trữ hồ sơ địa chính dạng số; ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các thủ tục liên quan đến đăng ký, cấp Giấy chứng nhận, trong đó có thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

d) Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức rà soát, đánh giá về các khó khăn, vướng mắc và đề xuất hướng sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân.

đ) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu trình cấp có thẩm quyền kế hoạch đầu tư công trung hạn đối với dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Sơn La theo đúng quy định của pháp luật.

- Tham mưu cho UBND tỉnh hàng năm bố trí kinh phí trong kế hoạch đầu tư công từ nguồn thu từ đất để thực hiện hoàn thành các kế hoạch của UBND tỉnh trong việc đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

e) UBND các huyện, thành phố

- Rà soát các quy định của Luật Đất đai, các Nghị định, Thông tư quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai có liên quan đến các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, đặc biệt là thủ tục đăng ký chuyển nhượng quyền sử dụng đất của doanh nghiệp; đề xuất các phương án sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về đất đai nhằm góp phần cải thiện các Chỉ số đăng ký tài sản (A7) và Chỉ số chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3) gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

- Tổ chức rà soát, đánh giá việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; thời gian các bước thực hiện thủ tục hành chính về đất đai của các cơ quan, đơn vị có liên quan và cơ chế giải quyết thủ tục hành chính liên thông giữa các cơ quan theo cơ chế một cửa tại địa phương; đề xuất sửa đổi, bổ sung cụ thể tại địa phương cho phù hợp.

f) Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2021.

3. Một số nhiệm vụ hỗ trợ khác để tạo điều kiện cải thiện các Chỉ số đăng ký tài sản (A7) và Chỉ số chất lượng quản lý hành chính đất đai (B3)

a) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Xây dựng hệ thống lưới địa chính, lưới không chế đo vẽ bằng các công nghệ hiện đại, tiên tiến đảm bảo đủ mật độ, độ chính xác theo quy định của Bộ Tài nguyên

và Môi trường; lập bản đồ địa chính các loại tỷ lệ bằng phương pháp và công nghệ tiên tiến phù hợp theo yêu cầu quản lý và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương nhằm đảm bảo các thửa đất của các đơn vị hành cấp xã đều được đo đạc, lập bản đồ địa chính, phản ánh đúng hiện trạng; đo đạc, hoàn thiện bản đồ địa chính có tọa độ trên địa bàn toàn tỉnh.

- Xây dựng hệ thống thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai, hạ tầng cơ sở kỹ thuật, lập kế hoạch số hóa và lưu trữ hồ sơ địa chính dạng số để khai thác, sử dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố và Trung tâm công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường;

- Đề xuất các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các thủ tục liên quan đến đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, trong đó có thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

- Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai thống kê số lượng giao dịch về đất đai trên địa bàn tỉnh, số lượng giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến các giao dịch về đất đai quá hạn; thống kê số vụ tranh chấp đất đai (*kể cả các tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện*) để tham mưu công bố, công khai trên trang Thông tin điện tử của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Tổng Cục quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường. Thời điểm báo cáo thực hiện hàng tháng, hàng quý và hàng năm.

- Rà soát, đánh giá việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; thời gian các bước thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai của Sở và của các cơ quan, đơn vị có liên quan; xây dựng quy trình liên thông giữa cơ quan Sở Tài nguyên và Môi trường, Cơ quan Thuế và Kho bạc Nhà nước; đánh giá những khó khăn, bất cập trong thực thi pháp luật về đất đai.

- Phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng cơ sở dữ liệu liên quan đến đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất làm cơ sở cho công chứng viên tra cứu thông tin tài sản chuyển nhượng trước khi công chứng.

b) UBND các huyện, thành phố:

- Tổ chức rà soát, đánh giá việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; thời gian các bước thực hiện thủ tục hành chính đất đai của từng cơ quan, đơn vị có liên quan và cơ chế giải quyết thủ tục hành chính liên thông giữa các cơ quan theo cơ chế một cửa tại địa phương; đề xuất quy định sửa đổi, bổ sung cụ thể để đảm bảo phù hợp với tình hình địa phương.

- Thống kê các tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thành phố gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo theo thời gian quy định.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên. ✓

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch này. Báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) 01 quý/lần (trước ngày 05 của tháng cuối quý) và báo cáo năm gửi trước ngày 05/12 hàng năm để tổng hợp báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường theo yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để xem xét, chỉ đạo.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ giao tại Kế hoạch này, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 10 của tháng cuối quý, báo cáo năm trước ngày 10/12 hàng năm.

Yêu cầu các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan nghiên cứu, tổ chức thực hiện theo quy định./.
